

Bản án số: **430 /2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/8/2022

V/v: tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Luận

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mai Thị Q, sinh năm 1983 (có mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: TDP HS, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Phùng Xuân T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: TDP HS, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Mai Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh Phùng Xuân T có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/10/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện CM, tỉnh Hà Tây (nay là Tp. Hà Nội). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà anh Thành ở khu HS, thị trấn CS, huyện CM. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp thường xuyên xảy ra cãi cọ. Mặc dù

vẫn sống chung một nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau nữa. Tháng 02 năm 2021, chị đã làm đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Được gia đình khuyên giải và Tòa án hòa giải nên tháng 4 năm 2021, chị đã rút đơn để về vợ chồng đoàn tụ và Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngày 28/4/2021 nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phùng Xuân T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Phùng Xuân H, sinh ngày 17/7/2007 và Phùng Minh A, sinh ngày 01/5/2012. Hiện tại cả hai cháu đều đang ở cùng vợ chồng chị và bà nội. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Minh A và đồng ý để anh T nuôi dưỡng cháu Phùng Xuân H. Hiện tại chị không có thai nghén gì. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Phùng Xuân T: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T tại nơi cư trú theo đúng quy định nhưng anh T không thực hiện quyền, nghĩa vụ của bị đơn, không cung cấp chứng cứ và trình bày quan điểm của bị đơn theo quy định.

*** Bà Nguyễn Thị B là mẹ đẻ anh T trình bày:** Anh T và chị Q tự nguyện tìm hiểu được hai bên gia đình tổ chức theo phong tục truyền thống và có đăng ký kết hôn năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chị Q - anh T về chung sống tại nhà vợ chồng bà B ở Khu HS, thị trấn CS, huyện CM. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị Q - anh T cũng có xảy ra những xích mích nhỏ do bất đồng quan điểm sống. Chị Q đã nhiều lần đề nghị ly hôn nhưng anh T và gia đình vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ nên đã hòa giải để vợ chồng về với nhau. Nay chị Q xin ly hôn anh T, bà B đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái. Về con chung: Chị Q - anh T có 02 con chung là cháu Phùng Xuân H, sinh ngày 17/7/2007 và cháu Phùng Minh A, sinh ngày 01/5/2012. Hiện tại cả hai cháu vẫn ở cùng bà và bố mẹ. Trường hợp chị Q - anh T ly hôn, quan điểm của bà B là các con chung ở với ai do chị Q quyết định vì chị là mẹ các cháu là người mang nặng đẻ đau sinh ra các cháu. Nếu chị Q không muốn nuôi con thì anh T và bà B sẽ nuôi các cháu.

3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:

- Chị Q vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn anh T. Về con chung: chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Minh A và để anh T nuôi cháu Phùng Xuân H. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Mai Thị Q được ly hôn anh Phùng Xuân T. Về con chung: Giao con chung là cháu Phùng Minh A, sinh ngày 01/5/2012 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Phùng Xuân H, sinh ngày 17/7/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Q, anh T. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Phùng Xuân T đang cư trú tại thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Phùng Xuân T đã được tổng đạt hợp lệ: Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Q kết hôn với anh Phùng Xuân T trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 13/10/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện CM, tỉnh Hà Tây (nay là Tp. Hà Nội) nên hôn nhân giữa chị Q và anh T là hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị Q, kết quả thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân cho thấy: Trong quá trình chung sống giữa chị Q và anh T thường xuyên xích mích, cãi cọ do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng mặc dù sống chung một nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau. Tháng 02 năm 2021, chị Q đã có đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, sau đó chị Q rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ nhưng không cải thiện được tình trạng vợ chồng. Trước yêu cầu của chị Q xin ly hôn, anh T không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, không có biện pháp gì

để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Q xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Chị Q và anh T có 02 con chung là cháu Phùng Xuân H, sinh ngày 17/7/2007 và cháu Phùng Minh A, sinh ngày 01/5/2012.

Xét việc xin nuôi con chung thấy: Xét thấy cháu Minh A là con gái trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ; Cháu H trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với bố. Chị Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh A và đồng ý để anh T nuôi cháu H. Nguyện vọng nuôi con của chị Q phù hợp với nguyện vọng của các con chung; gia đình anh T ưu tiên nguyện vọng nuôi con của chị Q nên giao cháu Minh A cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; giao cháu H cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị Q, anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Mai Thị Q được ly hôn anh Phùng Xuân T.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phùng Minh A, sinh ngày 01/5/2012 cho chị Mai Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao con chung là cháu Phùng Xuân H, sinh ngày 17/7/2007 cho anh Phùng Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác

Chị Mai Thị Q, anh Phùng Xuân T có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3.Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mai Thị Q và anh Phùng Xuân T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Q, anh T đến khi có sự thay đổi khác.

4.Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5.Về án phí: Chị Mai Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phân ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075822 ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

6.Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phùng Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi